TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHÚC YÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2018/DS- ST
Ngày 31 - 7 - 2018
V/v: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Doãn Thị Vệ và ông Nguyễn Xuân Thịnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình Hiệp- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Đăng- Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 14/2018/TLST- DS ngày 04 tháng 04 năm 2018 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2018/QĐXXST- DS ngày 02 tháng 7 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2018/QĐST- DS ngày 17 tháng 7 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V.

Trụ sở chính: Tầng 2, tòa nhà REE , Đoàn Văn B , phường B, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng G - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện hợp pháp: Bà Lê Thị H, sinh năm 1990; địa chỉ: đường Lê Duẩn, phường L, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; là người đại diện theo ủy quyền lại (Theo các Văn bản ủy quyền số: 14/UQ- QTRR.17 ngày 22 tháng 3 năm 2017 và Văn bản ủy quyền lại số: 64/UQTT- QTRR.17 ngày 16/12/2017), (Có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Vũ Ngọc Đ , sinh năm 1991.

Địa chỉ: phường T, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc, (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 11 năm 2017 của nguyên đơn và những lời khai tiếp theo người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V (tên viết tắt: VPB FC) là bà Lê Thị H trình bày:

Ngày 20 tháng 3 năm 2015, anh Vũ Ngọc Đ có ký Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 20150320- 129001- 0002 CC128023 – 3089824 với Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V để vay số tiền 17.935.000đồng, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân, hình thức vay là vay tín chấp và không có tài sản bảo đảm. Theo thỏa thuận giữa Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V và anh Vũ Ngọc Đ thì lãi suất của khoản vay là 4.59%/tháng, phương thức trả nợ là: trả chậm trong vòng 10 tháng (10 kỳ trả nợ). Tổng số tiền anh Vũ Ngọc Đ phải thanh toán cho VPB FC trong vòng 10 tháng bao gồm cả gốc và lãi là 23.095.225đồng, cụ thể trong 09 tháng đầu mỗi tháng anh Đ phải trả cho VPB FC số tiền là 2.276.646đồng, tháng cuối cùng trả 2.605.411đồng, kỳ thanh toán là vào ngày mùng 01 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 01 tháng 5 năm 2015. Sau khi ký Hợp đồng tín dụng, anh Vũ Ngọc Đ đã nhận đủ số tiền vay, nhưng khi đến kỳ hạn trả nợ, anh Đ chưa trả cho VPB FC bất cứ khoản nào. Do anh Vũ Ngọc Đ vay tiền để sử dụng vào mục đích tiêu dùng riêng cho cá nhân, không có liên quan gì vợ anh Đ và các thành viên trong gia đình, nên VPB FC chỉ yêu cầu anh Đ phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho VPB FC toàn bộ số tiền nợ theo Hợp đồng tín dụng ký kết giữa hai bên là 23.095.225đồng, trong đó nợ gốc là 17.935.000đồng, nợ tiền lãi trong hạn là 5.160.225đồng (tính đến ngày hết hạn hợp đồng ngày 01/02/2016). Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản hòa giải VPB FC còn yêu cầu anh Đ phải trả khoản tiền lãi tính từ ngày 02/02/2016 cho đến ngày Tòa án xét xử. Nhưng tại phiên tòa VPB FC tự nguyện không yêu cầu anh Đ phải trả số tiền lãi từ ngày 02/02/2016 cho đến ngày Tòa án xét xử, đồng thời về nghĩa vụ chậm thanh toán của anh Đ VPB FC cũng tự nguyện đề nghị Tòa án tính theo quy định của Bộ luật dân sự năm 2015, mà không tính theo lãi suất của Hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết.

Bị đơn anh Vũ Ngọc Đ tuy vắng mặt tại phiên tòa, nhưng tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai và biên bản hòa giải anh Đ trình bày: Anh thừa nhận ngày 20 tháng 3 năm 2015 anh đã ký Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 20150320- 129001- 0002 CC128023 – 3089824 với Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V để vay số tiền 17.935.000 đồng, số tiền vay, lãi suất vay, thời hạn vay, mục đích vay, phương thức thanh toán và số tiền anh còn nợ đúng như đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày. Anh xác nhận số tiền anh vay của VPB FC anh dùng vào việc tiêu dùng cá nhân của riêng mình anh, không có liên quan gì đến vợ anh và các thành viên khác trong gia đình. Nay VPB FC khởi kiện anh hoàn toàn nhất trí trả nợ cho VPB FC số tiền là

23.095.225đồng, trong đó nợ gốc là 17.935.000đồng, nợ tiền lãi trong hạn là 5.160.225 đồng (tính đến ngày hết hạn hợp đồng ngày 01/02/2016) và trả cho VPB FC tiền lãi phát sinh của số tiền gốc còn lại theo quy định của pháp luật cho đến khi thanh toán hết khoản nợ. Tuy nhiên anh đề nghị VPB FC cho anh được trả dần mỗi tháng khoảng 2.000.000đồng cho đến khi trả hết nợ.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa xét xử đã thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn quy định trong Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, Điều 71 của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các Điều 24, Điều 91, Điều 95 Luật các Tổ chức Tín dụng năm 2011; các Điều 463, Điều 466, khoản 2 Điều 468, khoản 2 Điều 470, Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án; chấp nhận đơn khởi kiện của Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng, anh Vũ Ngọc Đ phải có trách nhiệm trả nợ cho Công ty tổng số tiền là 23.095.225đồng, trong đó nợ gốc là 17.935.000đồng, nợ tiền lãi trong hạn là 5.160.225đồng và lãi suất chậm trả theo quy định của Bộ luật dân sự năm 2015.

Án phí: Anh Vũ Ngọc Đ phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V (tên viết tắt: VPB FC) là Doanh nghiệp hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Phòng đăng ký kinh doanh của Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp, được thực hiện các hoạt động trung gian tiền tệ theo quy định của pháp luật. Ngày 20 tháng 3 năm 2015 giữa Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V với anh Vũ Ngọc Đ có địa chỉ tại đội, xã T , thị xã P , tỉnh Vĩnh Phúc (nay là , phường T , thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc) đã ký kết Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 20150320-129001- 0002 CC128023 – 3089824 về việc VPB FC cho anh Đ vay số tiền 17.935.000đồng với mục đích để tiêu dùng cá nhân. Do anh Đ vi phạm nghĩa vụ

trả nợ theo thỏa thuận trong Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng ngày 20 tháng 3 năm 2015 và được quy định tại khoản 7.1 Điều 7 trong Điều khoản và điều kiện dành cho khách hàng vay tiêu dùng cá nhân. Vì vậy quan hệ pháp luật trong vụ án là tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" trong lĩnh vực tín dụng và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về tố tụng: Tòa án đã tống đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử và triệu tập bị đơn anh Vũ Ngọc Đ tham gia phiên tòa hợp lệ lần thứ hai nhưng bị đơn cố tình vắng mặt. Vì vậy, Toà án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[3] Về nội dung vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Nguyên đơn và bị đơn đều thừa nhận ngày 20 tháng 3 năm 2015 nguyên đơn với bị đơn đã ký kết Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 20150320- 129001- 0002 CC128023 – 3089824, số tiền nguyên đơn cho bị đơn vay là 17.935.000đồng, bị đơn đã nhận đủ số tiền vay, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân, hình thức vay là vay tín chấp và không có tài sản bảo đảm, lãi suất của khoản vay là 4.59%/tháng, phương thức trả nợ trả chậm trong vòng 10 tháng (10 kỳ trả nợ) trong 09 tháng đầu mỗi tháng anh Đ phải trả cho VPB FC số tiền là 2.276.646đồng, tháng cuối cùng trả 2.605.411đồng. Bị đơn anh Đ chưa trả cho VPB FC bất cứ khoản nào, tính đến ngày hết hạn hợp đồng ngày 01/02/2016, bị đơn còn nợ nguyên đơn số tiền là 23.095.225đồng, trong đó nợ gốc là 17.935.000đồng, nợ tiền lãi là 5.160.225đồng. Căn cứ vào khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự đây là sự thật khách quan, Hội đồng xét xử công nhận nội dung trên.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn đồng ý trả cho nguyên đơn số tiền 23.095.225đồng và tiền lãi phát sinh của số tiền gốc còn lại theo quy định của pháp luật cho đến khi thanh toán hết khoản nợ, nhưng xin trả dần mỗi tháng khoảng 2.000.000đồng cho đến khi trả hết nợ. Tuy nhiên, nguyên đơn không đồng ý với yêu cầu của bị đơn, mà yêu cầu bị đơn trả ngay toàn bộ số tiền 23.095.225đồng, trong đó nợ gốc là 17.935.000đồng, nợ tiền lãi tính đến ngày 01/02/2016 là 5.160.225đồng. Tại phiên tòa nguyên đơn không yêu cầu bị đơn trả lãi kể từ ngày 02/02/2016 cho đến ngày xét xử và tự nguyện điều chỉnh mức lãi suất đối với nghĩa vụ chậm thanh toán theo lãi suất quy định của Bộ luậy dân sự, do đó Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này của nguyên đơn.

Vì vậy cần buộc bị đơn có trách nhiệm trả nợ cho nguyên đơn tổng số tiền là 23.095.225đồng, trong đó nợ gốc là 17.935.000đồng, nợ tiền lãi là 5.160.225đồng.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12

năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 23.095.225đồng x 5% = 1.154.000đồng (Một triệu một trăm năm mươi tư nghìn). Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 24, Điều 91, Điều 95 Luật các Tổ chức Tín dụng năm 2011; các Điều 463, Điều 466, khoản 2 Điều 468, khoản 2 Điều 470, Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

1. Buộc anh Vũ Ngọc Đ có nghĩa vụ trả nợ cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V (tên viết tắt: VPB FC) tổng số tiền là: là 23.095.225đồng (Hai mươi ba triệu không trăm chín năm nghìn hai trăm hai năm đồng), trong đó nợ gốc là 17.935.000đồng, nợ tiền lãi là 5.160.225đồng.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Vũ Ngọc Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.154.000đồng (Một triệu một trăm năm mươi tư nghìn). Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V không phải nộp án phí, hoàn trả lại Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 577.000đồng (Năm trăm bảy mươi bảy nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2016/0003375 ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố P.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V có đơn yêu cầu thi hành án mà anh Vũ Ngọc Đ chưa thanh toán được số tiền nêu trên, thì hàng tháng anh Đ còn phải chịu lãi suất chậm thanh toán của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- *VKSND thành phố P;*
- *Chi cục THADS TP.P;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Thị Thúy